

Bản án số: 76/2026/HS-ST
Ngày 19 - 6 - 2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 19 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- *Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mùi.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Trần Thân Nữ Thanh Hạnh;

Ông Phạm Xuân Hào.

Thư ký phiên tòa: Bà Long Thu Nguyệt - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 19 - Thành phố Hồ Chí Minh.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 19 - Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:* Bà Kim Thị Giàu - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 6 năm 2026, tại Tòa án nhân dân khu vực 19 - Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 58/2026/TLST-HS ngày 13 tháng 4 năm 2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 98/2026/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 5 năm 2026 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Nguyễn Hữu T, sinh ngày 22/11/2005 tại An Giang. Nơi đăng ký thường trú: Ấp VA, xã VT, tỉnh An Giang; nơi ở: Ấp BC, xã PH, Thành Phố Hồ Chí Minh; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 6/12; con ông Nguyễn Hữu Nhiều, sinh năm 1984; con bà (không rõ họ tên mẹ); tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ, tạm giam từ ngày 31/10/2025 cho đến nay tại Trại tạm giam Bó Lá - Cơ sở 3. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: Thạch T1, sinh ngày 08/4/1993 tại thành phố Cần Thơ. Nơi đăng ký thường trú: Ấp NT, phường VP, thành Phố Cần Thơ; nơi ở: Nhà trọ Đình Dung, Ấp BC, xã PH, Thành Phố Hồ Chí Minh; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Khomer; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 5/12; con ông Thạch Nghĩa (đã chết) và bà Thạch Thị Hol, sinh năm 1975; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ, tạm giam từ ngày 31/10/2025 cho đến nay tại Trại tạm giam Bó Lá - Cơ sở 3. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 20 giờ 45 phút ngày 27/10/2025, bị cáo Nguyễn Hữu T đến phòng trọ số 1A của bị cáo Thạch T1 tại Ấp BC, xã PH, Thành phố Hồ Chí Minh chơi. Tại đây, bị cáo T cùng bị cáo T1 uống rượu với nhau được khoảng 15 phút, T hỏi T1 “có chơi không để chạy đi mua” nghĩa là có sử dụng ma túy đá không để T chạy đi mua về sử dụng chung thì T1 đồng ý. T hỏi T1 còn tiền không hùn để mua ma túy thì T1 nói không còn tiền nên T tự bỏ tiền ra mua ma túy. T bắt grab của người đàn ông (không rõ nhân thân lai lịch) chở đến nhà chị Đỗ Thị Ngọc Hà ở ấp 1A, xã PH, Thành phố Hồ Chí Minh để mua ma túy. Khi đến nhà của Hà, T hỏi Hà còn ma túy đá không. Hà trả lời còn, T kêu Hà bán cho T 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) ma túy đá và cho mượn 01 bộ dụng cụ sử dụng thì Hà đồng ý. Hà đưa cho T 01 gói nylon chứa tinh thể màu trắng và 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy, T trả tiền mặt cho Hà 300.000đ (ba trăm nghìn đồng). Sau đó, T đón grab về phòng trọ số 1A của Thạch T1 để sử dụng. Tại đây, T là người trực tiếp đổ ma túy đá vào bộ dụng cụ sử dụng. T1 đi lấy một bật lửa ra để đốt rồi T1 sử dụng ma túy trước, sau đó đến T sử dụng, T và T1 thay phiên nhau sử dụng mỗi người hút khoảng 04 lần, ai hút thì người đó tự đốt hút. Sau khi sử dụng ma túy xong, T vứt bỏ bộ dụng cụ sử dụng vào thùng rác ở trước phòng trọ của T1 và ngủ lại phòng trọ của T1 đến ngày 28/10/2025, T về phòng trọ của T đi làm. Khoảng 09 giờ ngày 30/10/2025, tổ tuần tra 363, Công an xã PH kiểm tra hành chính phòng trọ số 1A, nhà trọ Trần Đình Dung, Ấp BC, xã PH, Thành phố Hồ Chí Minh phát hiện Thạch T1 có biểu hiện nghiện ma túy, Cơ quan Công an tiến hành test nhanh phát hiện Thạch T1 dương tính với ma túy đá. Qua làm việc, Thạch T1 khai nhận đã sử dụng ma túy cùng với Nguyễn Hữu T vào tối ngày 27/10/2025 tại phòng trọ của T1. Công an tiến hành mời Nguyễn Hữu T, test nhanh ma túy phát hiện T dương tính với ma túy, Cơ quan Công an ra Lệnh bắt người bị giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với Thạch T1 và Nguyễn Hữu T. Ngày 31/10/2025, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành Phố Hồ Chí Minh khám xét khẩn cấp phòng trọ của Nguyễn Hữu T, Thạch T1, Đỗ Thị Ngọc Hà nhưng không thu giữ gì.

Đối với bộ dụng cụ sử dụng ma túy, bị cáo Nguyễn Hữu T đã vứt bỏ thùng rác, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành Phố Hồ Chí Minh không thu giữ được.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 19 - Thành phố Hồ Chí Minh thực hành quyền công tố tại phiên tòa phát biểu lời luận tội đối với bị cáo và giữ nguyên quan điểm truy tố như Cáo trạng. Căn cứ vào tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Nguyễn Hữu T và Thạch T1 phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”, áp dụng khoản 1 Điều 255, Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017, 2024, 2025 (viết tắt là Bộ luật Hình sự), xử phạt bị cáo Nguyễn Hữu T, bị cáo Thạch T1 từ 03 (ba) năm tù đến 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù.

Phản tranh luận, các bị cáo không có ý kiến tranh luận, đồng ý với tội danh, mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị. Trong lời nói sau cùng, các bị cáo ăn năn hối hận và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng là đúng thẩm quyền. Quá trình tố tụng và tại phiên tòa, các bị cáo và người tham gia tố tụng không khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng. Những chứng cứ, tài liệu do Cơ quan Cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên thu thập; người tham gia tố tụng cung cấp là phù hợp với quy định của pháp luật tố tụng hình sự.

[2] Lời khai nhận của các bị cáo phù hợp với nội dung bản Cáo trạng, phù hợp với lời khai của các bị cáo tại Cơ quan Cảnh sát điều tra và các tài liệu, chứng cứ thu thập được có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, kết luận: Khoảng 20 giờ 45 phút ngày 27/10/2025, tại phòng trọ số 1A của Thạch T1 ở tổ 5, Ấp BC, xã PH, Thành Phố Hồ Chí Minh, Nguyễn Hữu T cung cấp ma túy, bộ dụng cụ sử dụng ma túy, bị cáo Thạch T1 cung cấp địa điểm, bật lửa để T1 và T tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Do đó, đủ cơ sở kết luận các bị cáo Nguyễn Hữu T và Thạch T1 phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 255 của Bộ luật Hình sự. Các bị cáo đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 12 của Bộ luật Hình sự. Như vậy, Cáo trạng số 132/CT-VKSNDKV19 ngày 13/4/2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 19 - Thành phố Hồ Chí Minh là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội:

Hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Ma túy là chất gây nghiện, là nguyên nhân lây lan nhiều căn bệnh xã hội nguy hiểm, phát sinh nhiều tệ nạn xã hội khác nên Nhà nước nghiêm cấm tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Về nhận thức, các bị cáo biết hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Tội phạm các bị cáo thực hiện là nghiêm trọng, xâm hại đến chính sách quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy, ảnh hưởng đến trật tự trị an tại địa phương, ảnh hưởng tiêu cực đến công cuộc đấu tranh phòng chống tội phạm về ma túy mà Nhà nước ta đang tiến hành. Bị cáo T gợi ý việc cùng bị cáo T1 sử dụng trái phép chất ma túy và cung cấp ma túy, bộ dụng cụ sử dụng ma túy. Bị cáo Thạch T1 cung cấp địa điểm, bật lửa để cùng tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Các bị cáo thực hiện tội phạm với vai trò đồng phạm. Vì vậy, Hội đồng xét xử thấy cần xem xét áp dụng hình phạt đối với các bị cáo tương xứng với tính chất, mức độ của hành vi phạm tội để cải tạo các bị cáo thành công dân có ích, đồng thời nêu gương phòng ngừa chung cho xã hội.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo.

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo thành khẩn khai báo ăn năn hối cải nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Do đó, Hội đồng xét xử sẽ cân nhắc tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi, nhân thân của các bị cáo và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để xét xử các bị cáo một mức án phù hợp.

[5] Đối với Đỗ Thị Ngọc Hà không thừa nhận hành vi bán trái phép chất ma túy cho Nguyễn Hữu T vào ngày 27/10/2025, khám xét khẩn cấp nhà Hà không thu giữ được ma túy, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã tiến hành đối chất giữa Nguyễn Hữu T và Hà nhưng Hà không thừa nhận hành vi bán trái phép chất ma túy của mình. Chỉ căn cứ vào lời khai của T chưa có đủ căn cứ xác định Đỗ Thị Ngọc Hà có hành vi bán trái phép chất ma túy quy định tại Điều 251 của Bộ luật Hình sự, Đỗ Thị Ngọc Hà có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Ngày 17/11/2025, Công an xã PH ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 89/QĐ-XPHC đối với Đỗ Thị Ngọc Hà về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy với số tiền 1.500.000đ (một triệu năm trăm nghìn đồng). Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[6] Đối với ông Trần Đình Dung là người cho Thạch T1 thuê phòng trọ, ông Dung không biết T1 và T sử dụng trái phép chất ma túy nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành Phố Hồ Chí Minh không đề cập xử lý, Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[7] Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về tội danh, mức hình phạt và các tình tiết khác đối với các bị cáo là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[8] Về án phí hình sự sơ thẩm: Các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Khoản 1 Điều 255, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 và Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung các năm 2017, 2024, 2025.

- Các Điều 135, 136, 331, 333 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung các năm 2024, 2025).

- Điều 23 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Hữu T và Thạch T1 phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Hữu T 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 31/10/2025.

- Xử phạt bị cáo Thạch T1 03 (ba) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 31/10/2025.

2. Về án phí:

- Buộc bị cáo Nguyễn Hữu T phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

- Buộc bị cáo Thạch T1 phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

3. Quyền kháng cáo: Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND Thành phố Hồ Chí Minh;
- VKSND Thành phố Hồ Chí Minh;
- VKSND khu vực 19 - Thành phố Hồ Chí Minh;
- Công an Thành phố Hồ Chí Minh;
- THADS Thành phố Hồ Chí Minh;
- UBND cấp xã nơi cư trú của bị cáo (để thay thông báo);
- Lưu hồ sơ, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Mùi